

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

*

Số 620CV/HU

*V/v báo cáo tổng kết thực hiện Quy
định 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 15 tháng 6 năm 2022

Kính gửi:

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy.
- Đảng ủy các xã, thị trấn;

Thực hiện Văn bản số 901-CV/BTCTU ngày 09/6/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng về Tổng kết quy định số 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội.

Thường trực Huyện ủy đề nghị các đơn vị thực hiện nội dung sau:

1. Đề nghị Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, Đảng ủy các xã, thị trấn: thực hiện báo cáo Tổng kết quy định số 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội theo biểu mẫu gửi kèm văn bản này và gửi về Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy **16h00 ngày 20/6/2022**).

2. Giao Ban Tổ chức huyện ủy tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo Tổng kết quy định số 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy đảm bảo thời gian, chất lượng theo yêu cầu.

Gửi kèm:

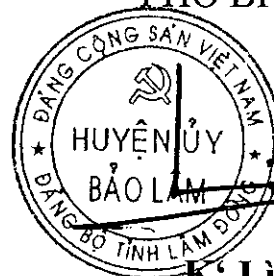
- Văn bản số 901-CV/BTCTU ngày 09/6/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng và phụ lục kèm theo.

- Quy định số 20-QĐ/TU ngày 25/12/2014 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội tỉnh Lâm Đồng.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như trên,
- Lưu Ban Tổ chức Huyện ủy,

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



K. Linh



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

*

Số 904 - CV/BTCTU

*Tổng kết thực hiện Quy định
số 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 09 tháng 6 năm 2022

Kính gửi: - Các Ban Đảng của Tỉnh ủy,
- Các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

Thực hiện Công văn số 1566-CV/TU ngày 08/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 3499-CV/BTCTW ngày 06/6/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc tổng kết thực hiện Quy định số 262-QĐ/TW ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội.

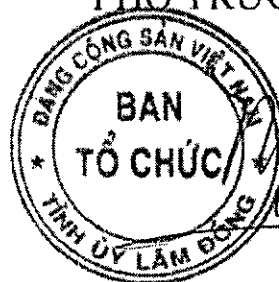
Để đánh giá việc triển khai thực hiện và có cơ sở báo cáo Ban Tổ chức Trung ương theo quy định, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các Ban Đảng của Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo tiến hành tổng kết ở cấp mình và gửi báo cáo tổng kết việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Quy định số 262-QĐ/TW ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị và Quy định số 20-QĐ/TU ngày 25/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (theo đề cương và biểu mẫu gửi kèm) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (qua phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên) trước ngày 24/6/2022 để tổng hợp, báo cáo theo quy định (Ban Tổ chức Tỉnh ủy sẽ không tổng hợp và báo cáo đối với những đơn vị gửi chậm).

Đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Các đ/c lãnh đạo Ban,
- Phòng TCD-ĐV,
- Lưu VPTU.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Quốc Kỳ



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Thực hiện Quy định 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI và Quy định số 20-QĐ/TU ngày 25/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt Trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội
(Kèm theo Công văn số 901 - CV/BTCTU ngày 09/6/2022)

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Tình hình quán triệt, triển khai và cụ thể hóa các Quy định
2. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm (có Phụ lục gửi kèm theo).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.
2. Hạn chế, bất cập.
3. Nguyên nhân.
4. Bài học kinh nghiệm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CÁC NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH 262 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, QUY ĐỊNH SỐ 20-QĐ/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (nếu có).

IV. TẬP THỂ LÃNH ĐẠO THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM.

1. Phương án 1: Gồm 3 mức (tín nhiệm cao, tín nhiệm, tín nhiệm thấp).
 2. Phương án 2: Gồm 2 mức (tín nhiệm, không tín nhiệm).
 3. Đề xuất khác: (nếu có).
-

PHỤ LỤC I

KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO CẤP ỦY VÀ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO TRONG CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI Ở ĐỊA PHƯƠNG
(Số liệu từ khi ban hành Quy định 262 của Bộ Chính trị đến hết tháng 6 năm 2022).

STT	Đối tượng lấy phiếu	Tổng số cán bộ được lấy phiếu tín nhiệm	Kết quả lấy tín nhiệm			Ghi chú
			Có tỷ lệ phiếu "tín nhiệm cao" từ 50% trở lên	Có tỷ lệ phiếu "tín nhiệm cao" và tín nhiệm từ 50% trở lên	Có tỷ lệ phiếu "tín nhiệm thấp" từ 50% trở lên	
I	Chức vụ lấy phiếu tín nhiệm					
1.	Ban Thường vụ cấp ủy					
1.1	Cấp tỉnh					
1.2	Cấp huyện					
1.3	Cấp xã					
2.	Các chức danh lãnh đạo, quản lý					
2.1	Lãnh đạo HĐND, UBND, các sở, ban, ngành, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh					
2.2	Lãnh đạo HĐND, UBND, các sở, ban, ngành, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện					
2.3	Chủ tịch HĐQT (HĐQT), tổng giám đốc (giám đốc), phó tổng giám đốc (phó giám đốc), trưởng ban kiểm soát, kế toán trưởng các doanh nghiệp Nhà nước					
II	Xử lý, sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm					
1	Rà soát đưa ra khỏi quy hoạch					
2	Bổ trí, phân công công tác khác					
3	Cho từ chức					
4	Cho thôi giữ chức					
5	Miễn nhiệm					
6	Khác					

QUY ĐỊNH

**Về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy
và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc
và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Lâm Đồng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa IX;
- Căn cứ Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08-10-2014 của Bộ Chính trị "về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội";

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh như sau:

Chương 1

**NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG
LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM**

Điều 1. Nguyên tắc lấy phiếu tín nhiệm

- Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu các cấp; việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện định kỳ vào năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp.

- Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, công bằng, minh bạch trong việc lấy phiếu tín nhiệm và sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm; nghiêm cấm và xử lý nghiêm minh việc vận động, lôi kéo hoặc có những hành vi tác động làm sai lệch mức độ tín nhiệm, hoặc lợi dụng lấy phiếu tín nhiệm để làm tổn hại uy tín tập thể và cá nhân, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

- Kết quả phiếu tín nhiệm đối với cán bộ được công khai trong tập thể lãnh đạo cùng cấp (*Ban Thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị*) và báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý, quyết định đối với chức danh cán bộ đó.

- Phiếu tín nhiệm là một trong những kênh thông tin tham khảo quan trọng cho việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ. Những đồng chí có tín nhiệm thấp, tùy theo mức độ để xem xét không quy hoạch chức vụ cao hơn hoặc cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm

1. Phạm vi:

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy các cấp và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cấp có đơn vị trực thuộc.

2. Đối tượng lấy phiếu tín nhiệm gồm:

- Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các cấp.

- Cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo ở cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cấp có đơn vị trực thuộc (*cấp sở, cấp huyện và tương đương trở lên*).

Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội.

Chương 2

NƠI LẤY PHIẾU VÀ ĐỐI TƯỢNG GHI PHIẾU TÍN NHIỆM

Điều 3. Nơi lấy phiếu tín nhiệm

Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với mỗi chức danh cán bộ được thực hiện tối đa ở hai nơi:

- Tại cấp ủy cùng cấp (*đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy*);
- Tại nơi công tác của cán bộ (*tại Điều 5 của Quy định này*).

Điều 4. Đối tượng ghi phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy các cấp

1. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy lấy phiếu tín nhiệm của: Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh.

2. Ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lấy phiếu tín nhiệm của: Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

3. Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn lấy phiếu tín nhiệm của: Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ xã, phường, thị trấn.

4. Ủy viên Ban Thường vụ đảng bộ cơ sở trực thuộc các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lấy phiếu tín nhiệm của: Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở.

Riêng đối với các đồng chí tham gia nhiều ban thường vụ cấp ủy các cấp thì lấy phiếu tín nhiệm tại cấp ủy cao nhất và thông báo kết quả lấy phiếu tín nhiệm cho cấp ủy cấp dưới nơi người đó tham gia.

Điều 5. Đối tượng ghi phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Ở cấp tỉnh:

1.1. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (*không là Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các cấp*) lấy phiếu tín nhiệm của: Giám đốc các sở, ngành, trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên khác của Ủy ban nhân dân tỉnh (*không là Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các cấp*) lấy phiếu tín nhiệm của: Giám đốc các sở, ngành, trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.3. Trưởng các ban Đảng (*không là Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh*), phó các ban Đảng của Tỉnh ủy và tương đương lấy phiếu tín nhiệm của: Lãnh đạo cơ quan; cấp ủy viên (*đảng ủy viên hoặc chi ủy viên*) của cơ quan; trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cơ quan; trưởng các đoàn thể cơ quan.

1.4. Lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh lấy phiếu tín nhiệm của: Ủy viên Ban Chấp hành của tổ chức (*Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối với Mặt trận Tổ quốc tỉnh*); Ủy viên Đảng đoàn (*Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đối với Tỉnh đoàn*); cấp ủy viên (*đảng ủy viên hoặc chi ủy viên*) của cơ quan; trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cơ quan; trưởng các đoàn thể cơ quan.

1.5. Lãnh đạo cấp trưởng các sở, ban, ngành (*không phải là thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh*), cấp phó các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương (*gọi tắt là sở*) lấy phiếu tín nhiệm của: Lãnh đạo sở, cấp ủy viên (*đảng ủy viên hoặc chi ủy viên*) của sở; trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc sở; trưởng các đoàn thể cơ quan sở.

1.6. Lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, lấy phiếu tín nhiệm của: Lãnh đạo, Ủy viên Ban cán sự Đảng, cấp ủy viên (*đảng ủy viên hoặc chi ủy viên*); trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc và các đoàn thể cơ quan Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

1.7. Lãnh đạo trong lực lượng vũ trang:

- Phó giám đốc Công an tỉnh lấy phiếu của: Đảng ủy Công an tỉnh; lãnh đạo Công an tỉnh, trưởng các phòng, ban, đơn vị và các đoàn thể trực thuộc Công an tỉnh.

- Phó chỉ huy trưởng, Chính ủy, Phó chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh lấy phiếu tín nhiệm của: Đảng ủy Quân sự tỉnh, các đồng chí là thủ trưởng của Bộ

chỉ huy Quân sự tỉnh; trưởng các phòng, ban, đơn vị và các đoàn thể trực thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

2. Ở cấp huyện:

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân, Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân, các thành viên khác của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*không là Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các cấp*).

Thành phần lấy phiếu tín nhiệm tương tự như quy định đối với cấp tỉnh.

3. Chủ tịch hội đồng thành viên (quản trị), giám đốc, phó giám đốc, trưởng ban kiểm soát, kế toán trưởng các công ty nhà nước (Công ty TNHH 1 thành viên) lấy phiếu tín nhiệm của: Ủy viên hội đồng thành viên (*quản trị*), giám đốc, phó giám đốc, trưởng ban kiểm soát, kế toán trưởng; cấp ủy viên (*đảng ủy viên hoặc chi ủy viên*) của công ty; cấp trưởng các đơn vị trực thuộc công ty; trưởng các đoàn thể của công ty.

Chương 3

THỜI GIAN, NỘI DUNG, QUY TRÌNH LẤY PHIẾU VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHIẾU TÍN NHIỆM

Điều 6. Thời điểm lấy phiếu tín nhiệm

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ 3 (*năm giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp*), cụ thể như sau:

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy tiến hành sau khi lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn.

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý khác tiến hành sau sơ kết 6 tháng đầu năm của năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp.

Riêng năm 2014, việc lấy phiếu tín nhiệm thực hiện theo Công văn 196-CV/TW ngày 17/10/2014 của Bộ Chính trị "*Về việc tổ chức thực hiện Quy định 262-QĐ/TW của Bộ Chính trị*". Thời gian lấy phiếu tín nhiệm sau khi đã hoàn thành việc kiểm điểm tự phê bình năm 2014 đối với tập thể và cá nhân.

Điều 7. Nội dung lấy phiếu tín nhiệm và tổng hợp kết quả phiếu tín nhiệm

1. Nội dung lấy phiếu tín nhiệm căn cứ vào các tiêu chí sau:

1.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- Lập trường, quan điểm, tư tưởng chính trị trong thực hiện đường lối, nghị quyết của Đảng, việc chấp hành nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tinh thần trách nhiệm trong công việc; thái độ phục vụ nhân dân; chấp hành sự phân công của tổ chức.

- Tính trung thực, động cơ trong sáng, công bằng, công tâm, khách quan, giữ vững nguyên tắc trong công việc; khả năng quy tụ đoàn kết nội bộ và tự phê bình, phê bình.

- Việc chống tham nhũng, trục lợi cá nhân; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con về đạo đức, lối sống và chấp hành chính sách, pháp luật.

- Uy tín trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

1.2. Năng lực thực tiễn:

- Kết quả lãnh đạo cụ thể hóa đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực được phân công.

- Tính năng động, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong lãnh đạo, điều hành; năng lực dự báo, xử lý tình huống khó, phức tạp trong phạm vi phụ trách; mối quan hệ phối hợp với các cấp, ngành trong công việc.

- Kết quả, chất lượng tham mưu, đề xuất về lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc theo chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc trong phạm vi phụ trách.

- Kết quả lãnh đạo công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; năng lực phát hiện, đào tạo, sử dụng người có đức, có tài trong công việc.

- Kết quả lãnh đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

- Kết quả lãnh đạo công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

2. Phiếu tín nhiệm và việc ghi phiếu tín nhiệm:

- Phiếu tín nhiệm được thể hiện theo mẫu ban hành kèm theo Quy định này. Trên phiếu ghi rõ họ tên, chức vụ của người được lấy phiếu tín nhiệm kèm theo các ô tương ứng với các mức độ: "*tín nhiệm cao*", "*tín nhiệm*", "*tín nhiệm thấp*".

- Căn cứ vào các tiêu chí theo nội dung lấy phiếu tín nhiệm nêu trên, người ghi phiếu tín nhiệm tự nhìn nhận, đánh giá khách quan về người được lấy phiếu tín nhiệm, để ghi phiếu theo một trong 3 mức: "*tín nhiệm cao*", "*tín nhiệm*", "*tín nhiệm thấp*".

- Phiếu không hợp lệ là phiếu có một trong các trường hợp sau: phiếu không do ban kiểm phiếu phát ra; phiếu gạch xóa họ tên người được in trên phiếu; phiếu ghi thêm tên người khác hoặc các thông tin khác vào phiếu; phiếu không đánh dấu vào ô nào hoặc đánh dấu vào hai hoặc ba ô tương ứng với tên của một người được lấy phiếu tín nhiệm.

- Trường hợp phiếu ghi tên nhiều người mà phần thể hiện mức độ tín nhiệm đối với một người không hợp lệ theo quy định thì chỉ xác định không hợp lệ đối với người đó.

3. Tổng hợp kết quả phiếu tín nhiệm:

- Kết quả phiếu tín nhiệm đối với từng người được Ban kiểm phiếu tổng hợp như sau: Họ tên, chức vụ của người được lấy phiếu tín nhiệm; tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về và số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ; tổng số phiếu "*tín nhiệm cao*", "*tín nhiệm*", "*tín nhiệm thấp*" và tỷ lệ phần trăm trên tổng số phiếu thu về ứng với mỗi mức tín nhiệm.

- Đối với cán bộ được lấy phiếu tín nhiệm ở nhiều nơi, việc đánh giá tín nhiệm đối với cán bộ sẽ do cấp có thẩm quyền quyết định, trên cơ sở xem xét tổng thể kết quả phiếu tín nhiệm ở từng nơi.

Điều 8: Trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc lấy phiếu tín nhiệm

1. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo:

- Lãnh đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm.

- Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về kết quả tín nhiệm đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và báo cáo cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Quy định và chỉ đạo việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc cấp mình quản lý và kiểm tra, hướng dẫn cấp dưới thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm.

2. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức cán bộ:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, giúp lãnh đạo chuẩn bị việc lấy phiếu tín nhiệm.

- Tập hợp yêu cầu cung cấp thông tin và trả lời yêu cầu cung cấp thông tin, cụ thể như sau:

+ Ban Tổ chức Tỉnh ủy tập hợp yêu cầu cung cấp thông tin đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; khi cần thiết phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xác minh các vấn đề liên quan, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trả lời người yêu cầu sau khi xác minh và có ý kiến của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Cơ quan tổ chức cán bộ của cấp ủy, cơ quan, đơn vị tập hợp yêu cầu cung cấp thông tin đối với cán bộ được lấy phiếu tín nhiệm; trả lời người yêu cầu sau khi xác minh và có ý kiến của cán bộ được lấy phiếu tín nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Trách nhiệm của người được lấy phiếu tín nhiệm:

Cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến nội dung lấy phiếu tín nhiệm (*nếu được yêu cầu*); trả lời yêu cầu cung cấp thông tin tới cơ quan tổ chức cán bộ để trả lời người yêu cầu (*chậm nhất 3 ngày trước ngày lấy phiếu tín nhiệm*).

4. Trách nhiệm của người ghi phiếu tín nhiệm:

- Tự nhận xét, đánh giá thật khách quan, công tâm về người được lấy phiếu tín nhiệm để ghi phiếu tín nhiệm đối với từng chức danh cán bộ theo một trong 3 mức: "*tín nhiệm cao*", "*tín nhiệm*", "*tín nhiệm thấp*".

- Người ghi phiếu tín nhiệm có thể ký tên hoặc không ký tên vào phiếu tín nhiệm.

- Khi có vấn đề cần làm rõ, người ghi phiếu có thể đặt yêu cầu đối với người lấy phiếu tín nhiệm bằng văn bản (*chậm nhất 15 ngày trước ngày lấy phiếu tín nhiệm*).

Điều 9. Quy trình lấy phiếu tín nhiệm

1. Đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy (tại Điều 4 quy định này)

1.1. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chuẩn bị phiếu tín nhiệm. Phiếu tín nhiệm có danh sách Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tiêu chí lấy tín nhiệm và có đóng dấu treo của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh; đề xuất thành phần nhân sự Ban kiểm phiếu.

- Thường trực Tỉnh ủy chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm bằng cách bỏ phiếu kín; Ban kiểm phiếu phát phiếu; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh ghi phiếu, bỏ phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả với Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh.

1.2. Ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp:

- Thực hiện tương tự như lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Biên bản kiểm phiếu được lập thành 3 bản; 2 bản gửi cấp ủy cấp trên trực tiếp; 1 bản lưu tại cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị theo chế độ "Mật".

- Dự hội nghị lấy phiếu tín nhiệm có sự tham gia của cán bộ một số Ban xây dựng Đảng (*tổ chức, kiểm tra, nội chính, văn phòng cấp ủy*) cấp trên trực tiếp.

2. Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý (tại Điều 5 quy định này):

- Cơ quan tổ chức, cán bộ chuẩn bị phiếu tín nhiệm và đề xuất ban kiểm phiếu.

- Phiếu tín nhiệm có danh sách cán bộ (*thuộc đối tượng lấy phiếu tín nhiệm*); tiêu chí lấy tín nhiệm và có dấu treo của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì hội nghị lấy phiếu tín nhiệm:

+ Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của Hội đồng nhân tỉnh, huyện, thành phố do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, thành phố chủ trì;

+ Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, thành phố do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, thành phố chủ trì;

+ Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý khác do người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị chủ trì.

- Ban kiểm phiếu phát phiếu, dành thời gian cần thiết để hội nghị ghi phiếu, bỏ phiếu; lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo kết quả với hội nghị; niêm phong phiếu và bàn giao cho cơ quan tổ chức cán bộ quản lý, lưu giữ.

- Biên bản kiểm phiếu được lập thành 3 bản; 2 bản gửi cấp trên trực tiếp; 1 bản lưu tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị theo chế độ "Mật".

- Việc lấy phiếu tín nhiệm có thể tổ chức kết hợp với hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; trường hợp thật đặc biệt có thể gửi phiếu đến cá nhân và sau 03 ngày cá nhân phải nộp phiếu về địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị lấy phiếu tín nhiệm.

- Dự hội nghị lấy phiếu tín nhiệm có sự tham gia của cán bộ một số Ban xây dựng Đảng (*tổ chức, kiểm tra, nội chính, văn phòng cấp ủy*) và cơ quan tổ chức cán bộ của cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 10. Công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm

1. Kết quả phiếu tín nhiệm được công khai đối với tập thể và cá nhân sau:

- Thành phần tham gia ghi phiếu tín nhiệm tại hội nghị lấy phiếu tín nhiệm.

- Tập thể lãnh đạo cấp trên trực tiếp (*cấp có thẩm quyền quản lý, quyết định đối với cán bộ*).

- Cá nhân cán bộ được lấy phiếu tín nhiệm.

2. Cách thức công khai kết quả phiếu tín nhiệm:

- Việc công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm được công bố tại các hội nghị lấy phiếu tín nhiệm có thành phần ghi phiếu tín nhiệm nêu tại Điều 4, Điều 5 của Quy định này.

- Căn cứ vào tình hình cụ thể, cấp có thẩm quyền quyết định công khai tín nhiệm đối với cán bộ ở phạm vi, đối tượng khác.

Điều 11. Sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm

- Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để tham khảo trong đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Những đồng chí có trên 50% số phiếu "*tín nhiệm thấp*" cần được xem xét đưa ra khỏi danh sách quy hoạch các chức vụ cao hơn khi rà soát, bổ sung quy hoạch và xem xét bố trí, sắp xếp công tác phù hợp.

- Những đồng chí có từ 2/3 số phiếu "*tín nhiệm thấp*" trở lên cần kịp thời xem xét, nếu xét thấy không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thì cho từ chức hoặc cho thôi giữ chức vụ để bố trí công tác khác, không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh lãnh đạo, tổ chức thực hiện Quy định này; tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc cấp mình; chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn cấp dưới thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm; tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu: VP Tỉnh ủy, Ban TCTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

Nguyễn Xuân Tiến

TÊN TỔ CHỨC, CƠ QUAN

....., ngày tháng năm

(Đóng dấu treo)

PHIẾU TÍN NHIỆM

của(1)
 đối với(2).....
 Năm

Thực hiện Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 25/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; đề nghị đồng chí thể hiện sự tín nhiệm của mình đối với các đồng chí có tên dưới đây bằng cách bằng cách đánh dấu (X) vào ô tương ứng:

STT	Họ và tên	Chức vụ công tác	Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp
1					
2					
3					
.....					
n					

Người ghi phiếu

(có thể ký hoặc không ký tên)

Ghi chú:

(1): Đối tượng ghi phiếu tín nhiệm, ví dụ: Ban Chấp hành đảng bộ ...

(2): Chức danh lãnh đạo cấp ủy, cán bộ lãnh đạo quản lý được lấy phiếu tín nhiệm, ví dụ: Ủy viên Ban Thường vụ

TÊN TỔ CHỨC, CƠ QUAN

....., ngày tháng năm

MẬT

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU TÍN NHIỆM

của(1)

đối với(2).....

Năm

Hôm nay, vào lúc giờ phút, ngày tháng năm 20...., tại(3).....,(4)..... tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh(5)..... theo Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 25/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội".

Thành phần tham gia ghi phiếu gồm:

I. Thành phần Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Đồng chí- Trưởng ban.
2. Đồng chí- Thành viên, Thư ký.
- - Thành viên.
- n. Đồng chí - Thành viên.

II. Tham gia chứng kiến việc kiểm phiếu có các đồng chí:

III. Số lượng phiếu được kiểm:

- Tổng số đại biểu được triệu tập: đồng chí
- Số có mặt dự hội nghị: đồng chí; số vắng mặt: đồng chí
- Số phiếu phát ra: phiếu; - Số phiếu thu về: phiếu;
- Số phiếu hợp lệ: phiếu; - Số phiếu không hợp lệ: phiếu.

IV. Kết quả kiểm phiếu: có danh sách kèm theo hoặc theo mẫu danh sách dưới đây

Số TT	Họ và tên	Chức vụ công tác	Tín nhiệm cao		Tín nhiệm		Tín nhiệm thấp	
			Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1								
2								
.....								
n								

Biên bản được lập vào lúc giờ phút cùng ngày và được lập thành 03 bản; 02 bản gửi cấp trên trực tiếp ...(6)....., 01 bản lưu tại địa phương, đơn vị.

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đóng dấu treo

Trưởng ban
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1): Đối tượng ghi phiếu tín nhiệm, ví dụ: Ban Chấp hành đảng bộ ...
- (2): Chức danh lãnh đạo cấp ủy, cán bộ lãnh đạo quản lý được lấy phiếu tín nhiệm, ví dụ: Ủy viên Ban Thường vụ
- (3): Địa điểm tổ chức lấy phiếu tín nhiệm.
- (4): Địa phương, đơn vị tổ chức phiếu tín nhiệm:
- (5): Chức danh lãnh đạo cấp ủy, cán bộ lãnh đạo quản lý được lấy phiếu tín nhiệm, ví dụ: Ủy viên Ban Thường vụ
- (6): Cấp trên trực tiếp quản lý chức danh cán bộ lấy phiếu tín nhiệm.